

Số: **1613** /TCT- CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày **25** tháng **4** năm **2015**

Kính gửi:

- Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thuế thành phố Cần Thơ;
- Công ty cổ phần Lọc Hóa Dầu Nam Việt.
(Địa chỉ: Cao ốc Yoco, 41 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bến Nghé,
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 024/2014/CV-NVO-TCKT ngày 12/01/2015 và công văn số 918/2014/CV-NVO-TCKT ngày 02/12/2014 của Công ty Cổ phần Lọc Hóa Dầu Nam Việt đề nghị giải đáp vướng mắc về chính sách thuế. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về Chính sách thuế GTGT

Tại Khoản 1 Mục D Thông tư 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định:

“Người nộp thuế kê khai, nộp thuế theo phương pháp khấu trừ có cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc (bao gồm cả cơ sở gia công, lắp ráp) đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính thì phải nộp thuế GTGT tại địa phương nơi có cơ sở sản xuất và địa phương nơi đóng trụ sở chính.

...

Trường hợp cơ sở sản xuất phụ thuộc không thực hiện hạch toán kế toán thì người nộp thuế tại trụ sở chính phải nộp thuế GTGT theo tỷ lệ 2% (đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế GTGT 10%) hoặc theo tỷ lệ 1% (đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế GTGT 5%) trên doanh thu theo giá chưa có thuế GTGT của sản phẩm sản xuất ra hoặc sản phẩm cùng loại tại địa phương nơi có cơ sở sản xuất. Số thuế GTGT người nộp thuế đã nộp cho cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc được trừ vào số thuế GTGT phải nộp của người nộp thuế tại địa phương nơi đóng trụ sở chính”.

Tại điểm d Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính quy định:

“d) Trường hợp người nộp thuế kê khai, nộp thuế theo phương pháp khấu trừ có cơ sở sản xuất trực thuộc (bao gồm cả cơ sở gia công, lắp ráp) không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu đóng trên địa bàn cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính thì:

...

Nếu cơ sở sản xuất trực thuộc không thực hiện hạch toán kế toán thì người nộp thuế thực hiện khai thuế tại trụ sở chính và nộp thuế cho các địa phương nơi có cơ sở sản xuất trực thuộc. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho các địa phương nơi có cơ sở sản xuất trực thuộc được xác định theo tỷ lệ 2% (đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế GTGT 10%) hoặc theo tỷ lệ 1% (đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế GTGT 5%) trên doanh thu theo giá chưa có thuế GTGT của sản phẩm sản xuất ra hoặc sản phẩm cùng loại tại địa phương nơi có cơ sở sản xuất”.

Căn cứ hướng dẫn trên, về nguyên tắc, trường hợp Chi nhánh Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt - Nhà máy NVO Cần Thơ không thực hiện hạch toán kế toán thì Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt thực hiện khai thuế tại Cục Thuế TP Hồ Chí Minh và phải nộp thuế GTGT theo tỷ lệ 2% (đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế GTGT 10%) trên doanh thu theo giá chưa có thuế GTGT của sản phẩm sản xuất ra hoặc sản phẩm cùng loại tại TP Cần Thơ, theo quy định tại Khoản 1 Mục D Thông tư 129/2008/TT-BTC và điểm d Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 28/2011/TT-BTC nêu trên.

Tuy nhiên, theo trình bày của Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt thì Công ty đã thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT tại trụ sở chính đối với số thuế phải nộp ở Cục Thuế TP Cần Thơ. Như vậy, nếu Cục Thuế TP Hồ Chí Minh xác định Công ty đã kê khai nộp thuế đầy đủ đối với số thuế phải nộp ở Cục Thuế TP Cần Thơ thì hành vi nêu trên của Công ty không phải là hành vi trốn thuế.

Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt nộp hồ sơ khai bổ sung, điều chỉnh làm giảm số tiền thuế GTGT đã nộp tại Hồ Chí Minh tương ứng với số thuế GTGT phải nộp tại Cần Thơ trong giai đoạn từ năm 2007 đến năm 2012, Công ty liên hệ với Cục Thuế TP Hồ Chí Minh để được hướng dẫn quy trình, thủ tục hoàn trả, bù trừ khoản thuế GTGT đã nộp nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Về chính sách thuế TTĐB

Tại điểm b Khoản 6 Điều 3 Thông tư số 05/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính quy định:

“Riêng đối với trường hợp cơ sở sản xuất nhập khẩu hoặc mua trực tiếp từ các nhà sản xuất trong nước nap-ta (naphtha), condensate, chế phẩm tái hợp (reformade component) và các chế phẩm khác để làm nguyên liệu sản xuất đồng thời ra xăng, dầu và các dung môi hóa dầu thì các cơ sở sản xuất xăng, dầu thực hiện nộp, trả thuế TTĐB khi mua nguyên liệu. Số thuế TTĐB mà cơ sở sản xuất đã nộp hoặc đã trả được khấu trừ theo hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư này.

...

Ví dụ 2: Công ty cổ phần lọc hoá dầu B mua condensate từ Công ty Dầu khí C trực tiếp sản xuất ra condensate để làm nguyên liệu sản xuất ra xăng, dầu diesel và một số dung môi hoá dầu khác. Công ty B thanh toán cho Công ty C

theo giá đã bao gồm thuế TTĐB. Số thuế TTĐB mà Công ty B đã trả cho Công ty C được Công ty B khấu trừ theo hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư này”.

Tại Điều 18 Thông tư số 05/2012/TT-BTC nêu trên hướng dẫn về khấu trừ thuế tiêu thụ đặc biệt:

“Điều 8. Khấu trừ thuế

Người nộp thuế sản xuất hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt bằng các nguyên liệu chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được khấu trừ số thuế tiêu thụ đặc biệt đã nộp đối với nguyên liệu nhập khẩu hoặc đã trả đối với nguyên liệu mua trực tiếp từ cơ sở sản xuất trong nước khi xác định số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp. Số thuế tiêu thụ đặc biệt được khấu trừ tương ứng với số thuế tiêu thụ đặc biệt của nguyên liệu đã sử dụng để sản xuất hàng hóa bán ra.

...”.

Căn cứ công văn số 2389/TCT-CS ngày 11/7/2011 của Tổng cục Thuế.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên:

+ Trước ngày 01/02/2012 (trước thời điểm Thông tư số 05/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính có hiệu lực)

Tổng cục Thuế đã có công văn số 2389/TCT-CS ngày 11/7/2011 trả lời Công ty cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt về chính sách thuế TTĐB (bản photo kèm theo), đề nghị Công ty cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt nghiên cứu, thực hiện đúng quy định.

+ Từ ngày 01/2/2012 trở đi (thời điểm Thông tư số 05/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính có hiệu lực)

Trường hợp Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt mua trực tiếp condensate từ các nhà sản xuất trong nước để sản xuất đồng thời ra xăng, dầu và các dung môi hóa dầu, nếu xác định được Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt đã thực hiện trả tiền mua condensate theo giá mua đã bao gồm thuế TTĐB thì khi xác định số thuế TTĐB phải nộp, Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt được khấu trừ số thuế TTĐB đã trả khi mua condensate nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 8 Thông tư số 05/2012/TT-BTC nêu trên. Số thuế TTĐB mà công ty được khấu trừ tương ứng với số thuế TTĐB của condensate đã sử dụng để sản xuất hàng hóa (xăng, dầu, dung môi) bán ra.

3. Về chính sách thuế BVMT

Tại Điểm 2.2, Khoản 2, Điều 7, Thông tư số 152/2011/TT-BTC nay là Khoản 4, Điều 15, Thông tư số 156/2013/TT-BTC quy định:

“2.2. Đối với xăng dầu:

Các công ty kinh doanh xăng dầu đầu mối thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường vào ngân sách nhà nước tại cơ quan thuế địa phương nơi kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng, cụ thể:

- Các công ty kinh doanh xăng dầu đầu mối trực tiếp nhập khẩu, sản xuất, chế biến xăng dầu (gọi chung là các đơn vị đầu mối) thực hiện kê khai, nộp thuế tại địa phương nơi các đơn vị đầu mối đóng trụ sở chính đối với lượng xăng dầu do các đơn vị này trực tiếp xuất, bán bao gồm xuất để tiêu dùng nội bộ, xuất để trao đổi sản phẩm hàng hoá khác, xuất trả hàng nhập khẩu uỷ thác, bán cho tổ chức, cá nhân khác ngoài hệ thống của đơn vị đầu mối (kể cả các doanh nghiệp mà đơn vị đầu mối có cổ phần từ 50% trở xuống); trừ lượng xăng dầu xuất bán và nhập khẩu uỷ thác cho công ty kinh doanh xăng dầu đầu mối khác.

- Các đơn vị thành viên hạch toán độc lập trực thuộc đơn vị đầu mối; các Chi nhánh trực thuộc đơn vị đầu mối; các Công ty cổ phần do đơn vị đầu mối nắm cổ phần chi phối (trên 50% cổ phần) hoặc các Chi nhánh trực thuộc các đơn vị thành viên, các Chi nhánh trực thuộc các Công ty cổ phần nêu trên (gọi chung là các đơn vị thành viên) thực hiện kê khai, nộp thuế tại địa phương nơi các đơn vị thành viên đóng trụ sở chính đối với lượng xăng dầu do các đơn vị thành viên xuất, bán cho tổ chức, cá nhân khác ngoài hệ thống.

- Tổ chức khác trực tiếp nhập khẩu, sản xuất, chế biến xăng dầu thực hiện kê khai, nộp thuế tại cơ quan thuế địa phương nơi kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng khi xuất, bán xăng dầu.

- Đối với các trường hợp xăng dầu dùng làm nguyên liệu pha chế xăng sinh học mà chưa kê khai nộp thuế bảo vệ môi trường thì khi xuất bán xăng sinh học đơn vị bán xăng sinh học phải kê khai nộp thuế bảo vệ môi trường theo quy định.”

Tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 106 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội quy định về xử phạt đối với hành vi chậm nộp tiền thuế.

Tại Điều 108 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 quy định về Xử phạt đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế.

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp Chi nhánh Công ty cổ phần lọc hoá dầu Nam Việt không xuất bán xăng, dầu thì không phải kê khai nộp thuế BVMT tại TP Cần Thơ. Đơn vị chỉ kê khai nộp thuế BVMT khi xuất bán xăng, dầu khỏi hệ thống hoặc bán cho các tổ chức, cá nhân khác ngoài hệ thống.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh, Cục Thuế thành phố Cần Thơ và Công ty cổ phần lọc hoá dầu Nam Việt biết và thực hiện./.

Nơi nhận: /

- Như trên;
- Vụ CST, PC – BTC;
- Vụ KK&KTT, PC, DNL, DTTT – TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Tuấn